CÂU HỎI – BÀI TẬP

BÀI 35 : HỆ NỘI TIẾT Ở NGƯỜI.

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM.**

**Câu 1: NB Hệ nội tiết có chức năng là:**

A. Điều khiển các hoạt động sống của cơ thể.

B. Điều hòa các quá trình sinh lý trong cơ thể.

C. Điều hòa hoạt động của các cơ quan trong cơ thể.

D. Điều khiển, điều hòa hoạt động của các cơ quan trong cơ thể.

**Câu 2: NB Sản phẩm của tuyến nội tiết là:**

A. Hoocmon.

B. Kháng thể.

C. Máu.

D. Nước mô.

**Câu 3: NB Đặc điểm của tuyến nội tiết là:**

A. Có kích thước lớn.

B. Có ống dẫn chất tiết.

C. Có khối lượng lớn.

D. Chất tiết ngấm trực tiếp vào máu.

**Câu 4: NB Rối loại hoocmon tuyến giáp sẽ dẫn đến bệnh nào sau đây?**

A. Bướu cổ.

B. Đái tháo đường.

C. Vô sinh.

D. Ung thư.

**Câu 5: NB Tuyến nào dưới đây không thuộc tuyến nội tiết?**

**A.** Tuyến mồ hôi.       **C.** Tuyến yên.

**B.** Tuyến ức.              **D.** Tuyến giáp.

**Câu 6 NB** : **Hoocmôn glucagôn chỉ có tác dụng làm tăng đường huyết, ngoài ra không có chức năng nào khác. Ví dụ trên cho thấy tính chất nào của hoocmôn?**

A. Tính đặc hiệu

B. Tính phổ biến

C. Tính đặc trưng cho loài

D. Tính bất biến

**Câu 7 NB: Hệ nội tiết có vai trò trong quá trình chuyển hóa vật chất và năng lượng trong các tế bào của cơ thể là nhờ đâu?**

**A.** Hormone từ các tuyển nội tiết tiết ra.

**B.** Chất từ tuyến ngoại tiết tiết ra.

**C.** Sinh lí của cơ thể.

**D.** Tế bào tuyến tiết ra.

**Câu 8 NB:** Tính đặc hiệu của hormone là gì?

**A.** Ảnh hưởng đến một hoặc một số cơ quan nhất định.

**B.** Hormone theo máu đi khắp cơ thể.

**C.** Không đặc trưng cho loài.

**D.**Có hoạt tính sinh học cao.

**Câu 9 NB:**Tuyến nội tiết nào dưới đây nằm ở vùng đầu?

**A.** Tuyến tùng          **C.** Tuyến ức

**B.** Tuyến tụy            **D.** Tuyến giáp

**Câu 10 NB:** Vai trò nào dưới đây không đúng với tuyến nội tiết?

**A.** Duy trì được tính ổn định của môi trường trong cơ thể.

**B.** Điều hòa các quá trình sinh lý diễn ra bình thường.

**C.**Đảm bảo quá trình trao đổi và chuyển hóa diễn ra bình thường.

**D.** Hormone có hoạt tính sinh học rất cao.

**Câu 11: TH Điều nào sau đây đúng khi nói về tuyến giáp.**

A. Tuyến nội tiết lớn nhất trong cơ thể.

B. Tuyến nội tiết tiết nhiều hoocmon nhất.

C. Là tuyến pha: vừa nội tiết, vừa ngoại tiết.

D. Là tuyến nội tiết quan tọng nhất tong cơ thể.

**Câu 12: TH Các tuyến nội tiết chính trong cơ thể người là:**

A. Tuyến yên, tuyến giáp, tuyến gan, tuyến tùng.

B. Tuyến tụy, tuyến mồ hôi, tuyến cận giáp, tuyến trên thận.

C. Tuyến yên, tuyến giáp, tuyến cận giáp, tuyến trên thận.

D. Tuyến sinh dục, tuyến thượng thận, tuyến sữa, tuyến nhờn.

**Câu 13: TH : NB Rối loại hoocmon tuyến yên sẽ dẫn đến bệnh nào sau đây?**

A. Lùn, khổng lồ.

B. Đái tháo đường.

C. Vô sinh.

D. Ung thư.

**Câu 14: TH : NB Rối loại hoocmon tuyến sinh dục sẽ dẫn đến bệnh nào sau đây?**

A. Lùn, khổng lồ.

B. Đái tháo đường.

C. Vô sinh.

D. Ung thư.

**Câu 15: TH : NB Tuyến nội tiết giữ vai trò quan trọng nhất là:**

**A**. Tuyến yên.

B. Tuyến giáp.

C. Tuyến cận giáp.

D. Tuyến thượng thận.

**Câu 16:VD**  Điều nào dưới đây không đúng?

**A.** Có thể dùng insullin của bò thay thế cho người.

**B.** Insullin do tuyến tụy tiết ra có tác dụng hạ đường huyết.

**C.** Hormone có hoạt tính sinh học rất cao.

**D.** Hormone theo máu đi khắp cơ thể nên ảnh hưởng đến tất cả các cơ quan.

**Câu 17: VD** Dịch tiết của tuyến nào dưới đây không đi theo hệ thống ống dẫn?

**A.** Tuyến nước bọt

**B.** Tuyến sữa

**C.** Tuyến giáp

**D.** Tuyến mồ hôi

**Câu 18:VD**Chỉ cần một lượng rất nhỏ, hormone đã tạo ra những chuyển biến đáng kể ở môi trường bên trong cơ thể. Điều này cho thấy tính chất nào của hormone?

**A.** Có tính đặc hiệu

**B.** Có tính phổ biến

**C.** Có tính đặc trưng cho loài

**D.** Có hoạt tính sinh học rất cao

**Câu 19: VDC Người ta có thể dùng hoocmon insulin của động vật để chữa bệnh đái tháo đường ở người. Điều này chứng tỏ hoocmon có tính chất nào sau đây?**

A. Tính đặc hiệu.

B. Tính đặc trưng cho loài.

C. Không mang tính đặc trưng cho loài.

D. Có hoạt tính sinh học cao.

**Câu 20: VDC: Biện pháp hữu hiệu nhất đề phòng chống các bệnh về hệ nội tiết là:**

A. Thực hiện chế độ dinh dưỡng và lối sống lành mạnh.

B. Kiểm tra sức khỏe định kỳ.

C. Uống thuốc điều độ.

D. Ăn uống hợp vệ sinh.

**B. PHẦN TỰ LUẬN.
Câu 1: NB Tính chất của hoocmon:**

- Mỗi hormone chỉ ảnh hưởng đến 1 hoặc 1 số cơ quan xác định, mặc dù các hormone này theo đường máu đi khắp cơ thể

- Hormone có hoạt tính sinh học cao, chỉ với 1 lượng nhỏ cũng gây hiệu quả rõ rệt

- Hormone không mang tính đặc trưng cho loài

**Câu 2: NB Nêu đặc điểm của hệ nội tiết:**

- Điều hòa quá trình sinh lí của cơ thể, đặc biệt là quá trình trao đổi chất, quá trình chuyển hóa vật chất và năng lượng trong các tế bào của cơ thể nhờ hormone từ các tuyến nội tiết tiết ra.

- Chúng tác động thông qua đường máu chậm nhưng kéo dài và trên diện rộng

- Sản phẩm tiết của tuyến nội tiết là các hormone

- Trong số các tuyến có tuyến tụy vừa là tuyến ngoại tiết, vừa là 1 tính nội tiết quan trọng. tuyến sinh dục cũng là tuyến pha.

 **Câu 3: TH Phân biệt bệnh Bazodo với bệnh bướu cổ do thiếu iod:**

- Bệnh Bazodo do tuyến giáp hoạt động mạnh, tiết nhiều hormone làm tăng cường trao đổi chất, tăng tiêu dùng oxi, nhịp tim tăng, người bệnh luôn trong trạng thái hồi hộp, căng thẳng, mất ngủ, sút cân nhanh

- Do tuyến hoạt động mạnh cũng gây bệnh bướu cổ, mắt lồi do tích nước (phù nề) ở các tổ chức sau cầu mắy

- Khi thiếu iodine trong khẩu phần ăn hằng ngày, tiroxin không tiết ra, tuyến yên sẽ tiết hormone thúc đẩy tuyến giáp tăng cường hoạt động gây phì đại tuyến là nguyên nhân của bệnh bướu cổ. Trẻ em bị bệnh sẽ chậm lớn, trí não kém phát triển. Người lớn, hoạt động thần kinh giảm sút, trí nhớ kém

Câu 4: VD Tại sao nói tuyến tụy là tuyến pha? Khi bị rối loạn chức năng tuyến tụy sẽ dẫn đến bệnh gì? Hậu quả và cách phòng tránh bệnh?

\* Nói: tuyến tuỵ là tuyến pha vì tuyến này vừa đóng vai trò là tuyến ngoại tiết, vừa đóng vai trò là tuyến nội tiết.

Tuyến tuỵ là tuyến ngoại tiết: Các sản phẩm tiết theo ống dẫn đổ vào tá tràng giúp cho sự biến đổi thức ăn trong ruột non

Tuyến tuỵ là tuyến nội tiết: Ngoài ra, tuyến tuỵ còn có các tế bào (α tiết hoocmôn glucagôn và tế bào β tiết hoocmôn insulin) có chức năng điều hoà lượng đường trong máu.

\* Khi bị rối loạn chức năng tuyến tụy sẽ dẫn đến bệnh tiểu đường (đái tháo đường)

\* Bệnh tiểu đường không được chữa trị gây ra các biến chứng nguy hiểm:

– Tim mạch: cao huyết áp, xơ vữa động mạch, tai biến mạch máu não, nhồi máu cơ tim

– Thận: đạm trong nước tiểu, suy thận

– Mắt: đục thủy tinh thể, mù mắt

– Thần kinh: dị cảm, tê tay chân

– Nhiễm trùng: da, đường tiểu, lao phổi, nhiễm trùng bàn chân…

– Tử vong.

\* Cách phòng tránh.

- Gia tăng hoạt động thể lực:

- Dinh dưỡng hợp lý:

Câu 5: VDC Hãy nêu ý nghĩa của cuộc vận động toàn dân dung muối iodine.

**Trả lời**

Khi thiếu iốt trong khẩu phần ăn hàng ngày, tirôxin không tiết ra, tuyến yên sẽ tiết hoocmôn thúc đẩy tuyến giáp tăng cường hoạt động gây phì đại tuyến là nguyên nhân của bệnh bướu cổ. Trẻ bị bệnh sẽ chậm lớn, trí não kém phát triển. Người lớn, hoạt động thần kinh giảm sút, trí nhớ kém.

Như vậy cuộc vận động toàn dân dùng muối iốt nhằm ngăn chặn bệnh bướu cổ và giảm sút trí tuệ.